

Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 12 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hạnh;
2. Ông Phí Văn Chân.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 424/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Lan A, sinh năm 1991; nơi ĐKNKTT: Xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên;

Tạm trú: Tổ 3, phường D, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nơi ở: Số 2, ngõ 85/95, F, tổ 1 phường D, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1985; nơi ĐKNKTT: Xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên;

Tạm trú: Tổ 3, phường D, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; nơi ở: Số 2, ngõ 85/95, F, tổ 1 phường D, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Lan A và anh Nguyễn Văn G.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị Lan A và anh Nguyễn Văn G có 02 con chung là cháu Nguyễn Thảo H, sinh ngày 20/10/2014 và cháu Nguyễn Quỳnh J, sinh ngày 22/5/2021.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận của hai bên: Giao cháu Nguyễn Thảo H cho anh Nguyễn Văn G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Quỳnh J cho chị Bùi Thị Lan A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Thị Lan A và anh Nguyễn Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Bùi Thị Lan A và anh Nguyễn Văn G có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không có.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Lan A tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án chi A đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0044142 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Chị A đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội;
- TAND TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội;
- UBND xã B, huyện
C, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hòa